

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2021/HS-ST
Ngày: 14-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung.

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Hai - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 146/2021/TLST-HS ngày 20/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2021/QĐXXST-HS ngày 18/8/2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1995, tại tỉnh An Giang; Nơi ĐKKHKT: Ấp A, thị trấn AC, huyện CT, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hồng Ng và bà Trần Thị L; chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 01/7/2020, bị Công an phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 507 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000đồng. Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/3/2021 và tạm giam cho đến nay. Có mặt.

2/ Họ và tên: **Nguyễn Chí L**, sinh năm 2001, tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi ĐKKHKT: Ấp Nh, xã AP, huyện TB, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 00/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Quang V và bà Đặng Thị N; chưa có vợ con; Tiền án; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/3/2021 và tạm giam cho đến nay. Vắng mặt và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Bị hại:

1/ Anh Nguyễn Duy B, sinh năm 1982; đại chi: Tổ A, khu phố B, phường PH, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2/ Chị Hồ Thị Th, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện ĐMil, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp A, thị trấn AC, huyện CT, tỉnh An Giang. Vắng mặt

2/ Anh Phạm Đình Ph, sinh năm 1984; địa chỉ: Đường số A, phường AP, thành phố TA, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh H và Nguyễn Chí L có mối quan hệ bạn bè và đều là đối tượng không nghề nghiệp ổn định. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 14/02/2021, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 135, biển số 67C1-76736 đến nhà bạn tại phường Phú Hòa, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi đi ngang căn nhà của anh Nguyễn Duy B, địa chỉ tại Tổ A, khu phố B, phường PH, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì H nhìn thấy cửa cổng và cửa chính ngôi nhà đang khóa. Do bạn H không có ở nhà nên H ra về. Trên đường về, H nhìn thấy căn nhà nêu trên vẫn khóa cửa cổng và cửa chính nên H nảy sinh ý định đột nhập vào nhà để trộm cắp tài sản, nhưng chưa thực hiện do H nhìn thấy gần đó có người. Đến khoảng 03 giờ 00 ngày 15/02/2021, H một mình điều khiển xe mô tô biển số 67C1-76736 đi từ phòng trọ của H đến ngôi nhà của anh B để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, H nhìn thấy cửa cổng và cửa chính nhà của anh B vẫn khóa và xung quanh vắng người nên H cất giấu chiếc xe mô tô biển số 67C1-76736 vào trong bụi cỏ gần nhà của anh B. Tiếp đó, H nhặt 01 (một) thanh sắt ở gần nhà anh B rồi sử dụng phá khóa cửa cổng và đi vào bên trong sân. Lúc này, H nhìn qua cửa kính thấy bên trong phòng khác đang để 02 (hai) chiếc xe mô tô nên H đi ra lấy 01 cây xà beng bằng kim loại, dài khoảng 70cm đang để ở trong sân nhà của anh B rồi dùng phá khóa cửa chính đi vào bên trong phòng khách thì nhìn thấy 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, biển số 92M1-002.74 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Bosscity, màu đen trắng, biển số 48AE-014.19. Do H nhìn thấy xe Honda Wave RSX có cắm sẵn chìa khóa nên H dắt xe mô tô này ra ngoài rồi điều khiển xe đi về phòng trọ tại khu phố 1, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khi về đến phòng trọ, H kêu L dậy mở cửa và nói với L việc H vừa trộm được xe mô tô biển số 92M1-002.74. H rủ L đi cùng H đến nhà anh B để tiếp tục lấy trộm xe mô tô còn lại thì L đồng ý. Tiếp đó, H điều khiển xe mô tô biển số 92M1-002.74 vừa lấy trộm được chở L đi đến nhà anh B. Khi đến nơi, H dùng xe trước cổng và ngồi trên xe cảnh giới để L đi vào trong nhà lấy trộm xe mô tô biển số 48AE-014.19 đem về phòng trọ cất giấu. Sau đó, H tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 92M1-002.74 chở L quay lại bụi cỏ gần nhà anh B để lấy xe mô tô biển số 67C1-76736 đi về phòng trọ để ngủ. Đến khoảng 10 giờ 00 ngày 15/02/2021, anh B phát hiện bị mất trộm tài sản nên đã đến Công an phường Phú Hòa trình báo sự việc. Công an phường Phú Hòa đã lập hồ sơ vụ việc ban đầu và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T để tiếp nhận, thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Đến khoảng 13 giờ 00 ngày 16/02/2021, H tháo biển số 92M1-002.74 của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX vứt vào thùng rác, rồi lấy biển số 67F8-8373 có sẵn trong phòng trọ gắn vào xe mô tô này rồi sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 18/02/2021, H đem xe mô tô nhãn hiệu Bosscity, màu đen trắng, biển số 48AE-014.19

bán cho anh Phạm Đình Ph với giá 2.000.000 (Hai triệu) đồng, nhưng do anh Ph không có đủ tiền nên đưa trước cho H 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng.

Đến khoảng 17 giờ 30 ngày 18/02/2021, trong lúc L đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, gắn biển số giả 67F8-8373 và dùng chân đẩy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 135, biển số 67C1-76736 do H điều khiển trên đường ở khu vực phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để tìm nơi đổ xăng thì bị lực lượng Công an thành phố Thuận An trên đường tuần tra thấy nghi vấn nên yêu cầu H và L dừng xe kiểm tra. Do H và L không xuất trình được giấy đăng ký đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, gắn biển số giả 67F8-8373 nên lực lượng công an đã lập biên bản tạm giữ hành chính đối với xe mô tô trên rồi cho H và L ra về.

Đến ngày 24/3/2021, qua công tác kiểm tra, xác minh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An, xác định: Xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, gắn biển số giả 67F8-8373 là tài sản bị chiếm đoạt vào ngày 15/02/2021 tại căn nhà ở Tổ A, khu phố B, phường PH, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên đã yêu cầu H và L đến trụ sở làm việc. Tại đây, H và L khai nhận: H đã một mình thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, gắn biển số giả 67F8-8373, rồi sau đó H và L cùng thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Bosscity, màu đen trắng, biển số 48AE-014.19 của anh Nguyễn Duy B. Cùng ngày 24/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với H, L và chuyển giao toàn bộ hồ sơ vụ việc và vật chứng là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, gắn biển số giả 67F8-8373 cùng H, L đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 232/KLTS-TTHS ngày 01/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, biển số 92M1-002.74, trị giá 8.500.000 (Tám triệu năm trăm nghìn) đồng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Bosscity, màu đen trắng, biển số 48AE-014.19, trị giá 8.500.000 (Tám triệu năm trăm nghìn) đồng. Như vậy, tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 17.000.000 (Mười bảy triệu) đồng.

Quá trình xác minh và điều tra, anh Nguyễn Duy B còn khai báo: Ngoài 02 (hai) xe mô tô bị mất trộm thì anh B còn bị mất trộm 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng khoảng 1,5 chỉ và 01 (một) máy khoan hiệu Bosch, màu xanh. Tuy nhiên, anh B lại không cung cấp được các hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc tài sản hoặc tài liệu, chứng cứ nào khác để xác thực việc bị mất trộm các tài sản nêu trên. Đồng thời, H và L đều khai nhận ngoài việc lấy trộm 02 (hai) xe mô tô nêu trên thì không còn trộm cắp thêm tài sản nào khác của anh B. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có đủ căn cứ để xác định có hay không việc H và L lấy trộm sợi dây chuyền vàng và chiếc máy khoan như trình báo của anh B nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với anh Phạm Đình Ph khai nhận khi mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Bosscity, màu đen trắng, biển số 48AE-014.19 thì H nói với anh Ph đây là xe mô tô của H, bị mất giấy tờ nên anh Phi đồng ý mua. Do anh Ph không biết xe mô tô trên do H và L trộm cắp của anh Nguyễn Duy B nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T không đặt ra xem xét, xử lý đối với anh Ph. Hiện anh Ph đã tự nguyện giao lại

nộp xe mô tô nhãn hiệu Bosscity, màu đen trắng, biển số 48AE-014.19 và không yêu cầu H phải trả lại số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng anh Ph đã bỏ ra mua xe.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, biển số 92M1-002.74 là tài sản của anh Nguyễn Duy B. Ngày 14/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 59 để giao trả xe mô tô trên cho anh B. Hiện anh B không yêu cầu H bồi thường gì.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Bosscity, màu đen trắng, biển số 48AE-014.19, quá trình điều tra, xác định: Chiếc xe mô tô trên do chị Hồ Thị Th (là chị vợ của anh B) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 14/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 60 để giao trả xe mô tô trên cho chị Th. Hiện chị Th không có yêu cầu H và L bồi thường gì.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 135, màu trắng xám, biển số 67C1-76736, quá trình điều tra, xác định: Chiếc xe mô tô trên do anh Nguyễn Thành L (là anh ruột của H) đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 15/02/2021, anh L cho H mượn chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại, sau đó H tự ý sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, ngày 14/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 61 để giao trả xe mô tô trên cho anh L.

Đối với biển số 67F8-8373 thu giữ của Nguyễn Thanh H, qua xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương xác định: Hiện tại, biển số 67F8-8373 là của chiếc xe mô tô (không rõ nhãn hiệu), màu xanh, số khung 03648, số máy 00009548 do ông Trần Văn Đ, cư trú tại ấp Hòa Thượng, xã Kiên An, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 25/5/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T có công văn số 427 gửi Công an huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang đề nghị xác minh chủ sở hữu đối với biển số trên. Tuy nhiên, đến nay đã hết thời hạn điều tra nhưng vẫn chưa nhận được kết quả trả lời nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T sẽ giữ lại biển số trên để tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 151/CT-VKS-HS ngày 19/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh H và Nguyễn Chí L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Chí L mức hình phạt từ 09 tháng tù đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

Quá trình điều tra và truy tố, bị cáo Nguyễn Chí L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Ngày 12/10/2021, bị cáo Nguyễn Chí L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Bị cáo Nguyễn Chí L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, đơn được Nhà tạm giữ Công an thành phố T xác nhận ngày 12/10/2021. Căn cứ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo L.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của bị hại, biên bản xác định hiện trường cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Ngày 15/02/2021, tại khu phố 9, phường Phú Hòa, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thanh H đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen đỏ, biển số 92M1-002.74, trị giá 8.500.000 (Tám triệu năm trăm nghìn) đồng của bị hại anh Nguyễn Duy B. Ngay sau đó, bị cáo Nguyễn Thanh H rủ rê bị cáo Nguyễn Chí L cùng thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Bosscity, màu đen trắng, biển số 48AE-014.19, trị giá 8.500.000 (Tám triệu năm trăm nghìn) đồng của bị hại chị Hồ Thị Th. Hành vi mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam, muốn có tiền tiêu xài mà các bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mỗi bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội. Đối với bị cáo Nguyễn Thanh H có nhân

thân xấu, từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng lại không tích cực cải tạo. Trong vụ án này, bị cáo H là người rủ rê, giữ vai trò cảnh giới và là người mang tài sản trộm cắp đi tiêu thụ nên phải chịu mức án cao hơn bị cáo L.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Thanh H hai lần thực hiện hành vi phạm tội nên phạm vào tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Chí L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài sản đã được thu hồi và giao trả người bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Căn cứ vào tính chất và mức độ tham gia thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 290, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H, Nguyễn Chí L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Về hình phạt:

2.1/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/3/2021.

2.2/ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí L 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/3/2021.

3/ Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo Nguyễn Thanh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị cáo Nguyễn Chí L, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Chung